

Số: 28 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 21 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 20/5/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-BNN-QLCL ngày 08/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 04/TTr-SNNPTNT ngày 16/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 1-1

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

Gia Lai, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /QĐ-UBND ngày 21 / 01/2020 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

I. MỤC TIÊU

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong Ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; giảm thiểu ô nhiễm sinh học, tạp chất và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.

II. KẾT QUẢ VÀ CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- 100% văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm (có hiệu lực) được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- 100% nhiệm vụ kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông, quảng bá chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm được thực hiện.

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản xếp loại A, B tăng 10% so với năm 2019.

- Tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn tăng 10% so với năm 2019.

- Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản chủ lực, có mức độ rủi ro cao, đang có nhiều bức xúc về an toàn thực phẩm được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi tăng 30% so với năm 2019.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản giám sát trên diện rộng vi phạm quy định về ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh giảm 10% so với năm 2019.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Tiếp tục chỉ đạo điều hành gắn kết chặt chẽ công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Tiếp tục rà soát, triển khai đầy đủ và có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3. Mở rộng tổ chức sản xuất tập trung gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; tăng đầu tư cải thiện điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm trong giết mổ, sơ chế, bảo quản, bày bán nông sản, thủy sản tươi sống. Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp tổ chức liên kết, nhân rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn.

4. Phối hợp với Báo, Đài, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh...tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; truyền thông, quảng bá các địa chỉ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn.

5. Chủ động phối hợp với các Sở, Ngành liên quan tổ chức giám sát, tiếp tục chuyển mạnh sang kiểm tra, thanh tra đột xuất, xử lý kịp thời, nghiêm túc các vi phạm về an toàn thực phẩm.

6. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao cho cán bộ quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm đặc biệt là cán bộ quản lý tại tuyến huyện, xã.

(Nội dung chi tiết và phân công theo Phụ lục kèm theo).

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Các đơn vị bố trí kinh phí đã được giao năm 2020 để triển khai các nội dung Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020 theo phân công, phân cấp tại Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định phân công, phân cấp cơ quan quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Định kỳ báo cáo tháng (trước ngày 20 hàng tháng), sơ kết 6 tháng (trước ngày 15/6), tổng kết năm (trước ngày 15/12) về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) về kết quả thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020 trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020 tại địa phương và tổ chức triển khai hiệu quả, đúng tiến độ làm căn cứ đánh giá, xếp hạng công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo Quyết định số 4070/QĐ-BNN-QLCL ngày 14/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực để triển khai Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020 trên địa bàn.

- Định kỳ báo cáo tháng (trước ngày 10 hàng tháng), sơ kết 6 tháng (trước ngày 10/6), tổng kết năm (trước ngày 10/12) về kết quả thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020 trên địa bàn về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *eg*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Võ Ngọc Thành



PHỤ LỤC

Phân công thực hiện Kế hoạch hành động

Đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /QĐ-UBND ngày 21 / 01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo, điều hành			
	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) xây dựng và mở rộng vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm chủ lực của từng địa phương; tiếp tục nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ đảm bảo an toàn thực phẩm.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.		Trong năm
2	Rà soát, triển khai các cơ chế, chính sách, pháp luật			
	Tiếp tục rà soát, triển khai đầy đủ và có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.		Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
3	Tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn; kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm nhập khẩu			
3.1	Tiếp tục xây dựng, mở rộng các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm chủ lực của địa phương gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến.	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong năm
3.2	Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; tăng đầu tư cải thiện điều kiện an toàn thực phẩm trong giết mổ, sơ chế, bảo quản, bày bán nông sản, thủy sản tươi sống; tổ chức liên kết, nhân rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn gắn với truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm thông qua bao gói, ghi nhãn, dán tem truy xuất điện tử.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.		Trong năm
3.3	Tổ chức kiểm tra chặt chẽ an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản nhập khẩu vào Việt Nam theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		Trong năm
4	Công tác thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm			
4.1	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.		Trong năm



	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
4.2	Chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn, khách quan công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm.	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; - Báo Gia Lai. 	Trong năm
4.3	Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ đạo các cấp triển khai các Chương trình phối hợp tuyên truyền, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
4.4	Tổ chức các phiên chợ nông sản an toàn nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh có cơ hội giới thiệu, quảng bá sản phẩm đến người tiêu dùng.	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong năm
5	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm			
5.1	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản rủi ro cao, tiêu thụ nhiều nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
5.2	<p>Triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra về chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm; ưu tiên thanh tra đột xuất cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, cơ sở giết mổ, sơ chế, bảo quản, bày bán nông sản, thủy sản tươi sống; truy xuất và xử lý triệt để trường hợp vi phạm theo quy định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. 		Trong năm
5.3	<p>Tổ chức triển khai Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. 		Trong năm



	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
5.4	Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan phát hiện, điều tra, thanh tra đột xuất, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu; các cơ sở sản xuất và các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các sở, ngành; - Công an tỉnh.	Trong năm
6	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
	Tổ chức đào tạo, đào tạo nâng cao cho cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm đặc biệt là cán bộ quản lý tại tuyến huyện, xã.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.		Trong năm